

Số: **21** /2017/QĐ-UBND

Hà Nam, ngày **03** tháng **7** năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế phối hợp lập hồ sơ và tổ chức cai nghiện ma túy đối với người bị xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trên địa bàn tỉnh Hà Nam

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20 tháng 01 năm 2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại tòa án nhân dân;

Căn cứ Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 135/2004/NĐ-CP ngày 10/6/2004 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh, tổ chức hoạt động của cơ sở chữa bệnh theo Pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính và chế độ áp dụng đối với người chưa thành niên, người tự nguyện vào cơ sở chữa bệnh;

Căn cứ Nghị định số 61/2011/NĐ-CP ngày 26/7/2011 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 135/2004/NĐ-CP ngày 10/6/2004 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc;

Căn cứ Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc;

Căn cứ Nghị định số 111/2013/NĐ-CP ngày 30 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Nghị định số 56/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 111/2013/NĐ-CP ngày 30 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Thông tư số 14/2014/TT-BLĐTBXH ngày 12 tháng 6 năm 2014 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành biểu mẫu về lập hồ sơ đề nghị, thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và hướng dẫn xây dựng nội quy, quy chế đối với học viên của cơ sở cai nghiện bắt buộc;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 17/2015/TTLT-BYT-BLĐTBXH-BCA ngày 09 tháng 7 năm 2015 của Bộ Y tế, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Công an quy định thẩm quyền, thủ tục và quy trình xác định tình trạng nghiện ma túy;

Căn cứ Thông tư số 19/2015/TT-BTP ngày 28 tháng 12 năm 2015 của Bộ Tư pháp quy định về kiểm tra tính pháp lý của Trường phòng Tư pháp cấp huyện đối với hồ sơ đề nghị áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc và đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế phối hợp lập hồ sơ và tổ chức cai nghiện ma túy đối với người bị xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trên địa bàn tỉnh Hà Nam”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 17 tháng 7 năm 2017.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở, Ngành: Lao động - Thương binh và Xã hội, Công an tỉnh, Y tế, Tư pháp; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; Thủ trưởng các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Bộ Lao động - TBXH;
- Bộ Công an; (đề b/c);
- Bộ Y tế;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- TTTU, TTHĐND tỉnh (đề b/c);
- Chủ tịch, các PCTUBND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Như Điều 3;
- Website Hà Nam;
- VPUB: LĐVP, các CV;
- Lưu: VT, KGVX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Xuân Đông

QUY CHẾ

Phối hợp lập hồ sơ và tổ chức cai nghiện ma túy đối với người bị xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trên địa bàn tỉnh Hà Nam

(Ban hành kèm theo Quyết định số 21 /2017/QĐ-UBND ngày 03 tháng 7 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định nguyên tắc, nội dung, hình thức, thời gian phối hợp giữa các cơ quan có thẩm quyền thực hiện lập hồ sơ và tổ chức cai nghiện ma túy đối với người bị xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện lập hồ sơ và tổ chức cai nghiện ma túy đối với người bị xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp

1. Tuân thủ các quy định của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan đến việc thực hiện chế độ áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

2. Đảm bảo tính kịp thời, đồng bộ và hiệu quả trong công tác phối hợp; thực hiện đầy đủ vai trò, trách nhiệm của thủ trưởng cơ quan chủ trì, cơ quan, đơn vị phối hợp và cán bộ, công chức, viên chức tham gia thực hiện công tác tổ chức cai nghiện.

3. Hoạt động phối hợp có sự phân công, phân định trách nhiệm cụ thể và được thực hiện trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật.

4. Rút ngắn thời gian, quy trình lập, thẩm định hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng vẫn phải đảm bảo đúng các quy định của pháp luật.

5. Tôn trọng quyền, lợi ích hợp pháp của bản thân và gia đình người nghiện tham gia cai nghiện, không kỳ thị, phân biệt đối xử.

Điều 3. Hình thức phối hợp

Tùy theo tính chất, nội dung công việc cần phối hợp với các cơ quan, đơn vị khác, cơ quan chủ trì quyết định áp dụng một trong các hình thức phối hợp sau đây:

1. Phát hành văn bản hoặc gửi hồ sơ đề nghị cơ quan phối hợp tham gia ý kiến;
2. Tổ chức họp liên ngành;
3. Cơ quan phối hợp phân công cán bộ chuyên môn nghiệp vụ giúp cơ quan chủ trì giải quyết công việc nhanh chóng, thuận lợi và đảm bảo đúng nguyên tắc phối hợp.

Chương II NỘI DUNG PHỐI HỢP

Điều 4. Lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

1. Khi phát hiện người sử dụng ma túy trái phép, hoặc tiếp nhận tin báo của các cá nhân, tổ chức phát hiện người sử dụng ma túy trái phép, Công an cấp xã tiến hành lập biên bản, xác minh, thu thập tài liệu, giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định.

Trường hợp người nghiện ma túy vi phạm do cơ quan Công an cấp huyện hoặc cơ quan Công an tỉnh trực tiếp phát hiện, điều tra, thụ lý trong các vụ vi phạm pháp luật mà thuộc đối tượng đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thì cơ quan Công an đang thụ lý vụ việc tiến hành xác minh, thu thập tài liệu và lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người đó.

Thời gian lập hồ sơ là 03 ngày làm việc kể từ ngày phát hiện (hoặc trong vòng 06 ngày làm việc đối với trường hợp phải xác định tình trạng nghiện ma túy).

2. Sau khi hoàn thành việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, trong thời hạn 02 ngày làm việc, cơ quan đã lập hồ sơ thông báo bằng văn bản về việc lập hồ sơ cho người bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc hoặc người đại diện hợp pháp của họ để đọc hồ sơ, thời hạn đọc hồ sơ là 05 ngày kể từ ngày nhận được thông báo của cơ quan lập hồ sơ.

3. Hết thời hạn đọc hồ sơ, cơ quan lập hồ sơ đánh bút lục, lưu trữ hồ sơ theo quy định của pháp luật lưu trữ, sau đó chuyển hồ sơ kèm theo văn bản của cơ quan lập hồ sơ đến Trưởng phòng Tư pháp cấp huyện để kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ:

a) Đối với hồ sơ của người nghiện ma túy có nơi cư trú ổn định thì được chuyển tới Trưởng phòng Tư pháp cấp huyện nơi người đó cư trú để kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ;

b) Đối với hồ sơ của người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định thì được chuyển tới Trưởng phòng Tư pháp cấp huyện nơi cơ quan lập hồ sơ đóng trụ sở để kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ.

Điều 5. Kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, Trưởng phòng Tư pháp cấp huyện có trách nhiệm kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ.

1. Trường hợp hồ sơ đề nghị bảo đảm tính pháp lý theo quy định thì Trưởng phòng Tư pháp cấp huyện ban hành văn bản về kết quả kiểm tra và chuyển toàn bộ hồ sơ tới Trưởng phòng Lao động – Thương binh và Xã hội cùng cấp. Việc giao, nhận hồ sơ phải được lập thành biên bản.

2. Trường hợp hồ sơ đề nghị không đảm bảo tính pháp lý theo quy định thì Trưởng phòng Tư pháp cấp huyện phải ghi rõ trong văn bản kiểm tra tính pháp lý những nội dung không đảm bảo tính pháp lý, các tài liệu cần sửa đổi, bổ sung và chuyển trả lại toàn bộ hồ sơ cho cơ quan đã lập hồ sơ để tiếp tục bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo đúng quy định. Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của Trưởng phòng tư pháp cấp huyện, cơ quan đã lập hồ sơ phải bổ sung các tài liệu theo yêu cầu.

Việc kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc phải bảo đảm phù hợp, đầy đủ theo quy định của pháp luật xử lý vi phạm hành chính.

Điều 6. Chuyển hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ và văn bản kiểm tra tính pháp lý của Trưởng phòng Tư pháp, Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện đối chiếu hồ sơ đề nghị với nội dung văn bản kiểm tra tính pháp lý của Trưởng phòng Tư pháp cấp huyện.

1. Trường hợp hồ sơ đầy đủ thì đánh bút lục và lập thành hai bản, bản gốc (kèm theo văn bản đề nghị xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện) chuyển cho Tòa án nhân dân cấp huyện, bản sao lưu tại phòng Lao động - Thương binh và Xã hội theo quy định pháp luật về lưu trữ.

2. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thì có văn bản đề nghị cơ quan đã lập hồ sơ bổ sung, trong đó nêu rõ lý do và các tài liệu cần bổ sung vào hồ sơ. Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện, cơ quan đã lập hồ sơ phải bổ sung các tài liệu theo yêu cầu. Sau thời hạn trên, nếu hồ sơ không được bổ sung, Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội trả lại hồ sơ cho cơ quan lập hồ sơ đồng thời thông báo bằng văn bản cho Trưởng phòng Tư pháp và người bị lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Điều 7. Quản lý người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định trong thời gian làm thủ tục áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

1. Đối với hồ sơ do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã lập

a) Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ khi có báo cáo kết quả xác minh đối tượng nghiện ma túy của Công an cấp xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã phải ra quyết định giao đối tượng cho Trung tâm Điều trị nghiện ma túy và phục hồi chức năng tâm thần tỉnh quản lý trong thời gian làm thủ tục áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

b) Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ khi có quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, Công an cấp xã phải tổ chức bàn giao đối tượng cho Trung tâm Điều trị nghiện ma túy và phục hồi chức năng tâm thần tỉnh quản lý theo quy định.

2. Đối với hồ sơ do Công an cấp huyện, Công an tỉnh lập

a) Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả xác định đối tượng nghiện ma túy, Công an cấp huyện, Công an tỉnh chỉ đạo Công an cấp xã nơi cơ quan đóng trụ sở trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ra quyết định bàn giao đối tượng cho Trung tâm Điều trị nghiện ma túy và phục hồi chức năng tâm thần tỉnh.

b) Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định giao đối tượng cho Trung tâm Điều trị nghiện ma túy và phục hồi chức năng tâm thần tỉnh quản lý, Công an cấp huyện, Công an tỉnh phải tổ chức bàn giao đối tượng cho Trung tâm Điều trị nghiện ma túy và phục hồi chức năng tâm thần tỉnh.

3. Trung tâm Điều trị nghiện ma túy và phục hồi chức năng tâm thần tỉnh

Tổ chức tiếp nhận, quản lý, theo dõi chẩn đoán, cắt cơn, giải độc, phục hồi sức khỏe và tư vấn tâm lý cho người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định trong thời gian làm thủ tục áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Các khoản chi phí quản lý người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định lưu trú tạm thời tại Trung tâm thực hiện theo quy định tại Quyết định số 55/2016/QĐ-UBND ngày 23 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành “Quy định quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; chế độ đối với người chưa thành niên, người tự nguyện chữa trị, cai nghiện tại Trung tâm Điều trị nghiện ma túy và phục hồi chức năng tâm thần tỉnh và tổ chức cai nghiện ma túy tại gia đình và cộng đồng”.

Điều 8. Đưa người đã có quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

Trong thời hạn 03 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của Tòa án nhân dân cấp huyện, cơ quan Công an cấp huyện chủ trì phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cùng cấp đưa người đi thi hành quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Điều 9. Truy tìm đối tượng bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc bỏ trốn.

1. Trường hợp người bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc bỏ trốn trước khi đưa vào cơ sở: Trong thời hạn 01 ngày, kể từ ngày đối tượng bỏ trốn, cơ quan Công an cấp huyện nơi Tòa án quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc ra quyết định truy tìm.

2. Trường hợp người đang chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc bỏ trốn: Trong thời hạn 01 ngày, kể từ ngày đối tượng bỏ trốn, Giám đốc Trung tâm Điều trị nghiện ma túy và phục hồi chức năng tâm thần tinh phải ra quyết định truy tìm đối tượng.

Cơ quan Công an có trách nhiệm phối hợp với Trung tâm trong việc truy tìm và đưa đối tượng bỏ trốn trở lại Trung tâm.

**Chương III
TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 10. Trách nhiệm của các Sở, Ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, Sở Tư pháp, Sở Y tế, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Quy chế này.

b) Ban hành văn bản hướng dẫn nghiệp vụ; hướng dẫn các biểu mẫu về lập hồ sơ đề nghị thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo đúng quy định tại Thông tư số 14/2014/TT-BLĐTBXH ngày 12/6/2014 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và hướng dẫn xây dựng nội quy, quy chế đối với học viên của cơ sở cai nghiện bắt buộc.

c) Tổ chức tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức có liên quan; thường xuyên cập nhật những vướng mắc, khó khăn để xử lý kịp thời và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

d) Chỉ đạo Trung tâm Điều trị nghiện ma túy và phục hồi chức năng tâm thần tinh đảm bảo các điều kiện tiếp nhận người bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, người không có nơi cư trú ổn định trong thời gian lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

đ) Chủ trì phối hợp với Sở Y tế hướng dẫn, đôn đốc các huyện, thành phố thành lập điểm tư vấn, chăm sóc, hỗ trợ điều trị nghiện tại cộng đồng.

e) Thường xuyên kiểm tra việc triển khai thực hiện Quy chế; định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả lập hồ sơ đề nghị, thi hành quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

2. Sở Y tế

a) Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở y tế phối hợp thực hiện trình tự, thủ tục xác định tình trạng nghiện ma túy;

b) Tổ chức tập huấn cho cán bộ y tế của các đơn vị liên quan về việc thực hiện xác định tình trạng nghiện ma túy, điều trị hỗ trợ cắt cơn nghiện ma túy.

c) Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn, chỉ đạo, quản lý các hoạt động y tế trong Cơ sở cai nghiện, ĐIỂM TƯ VẤN, chăm sóc, hỗ trợ điều trị nghiện tại cộng đồng; hướng dẫn tổ chức cấp phát, điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế cho các học viên trong Cơ sở cai nghiện bắt buộc; cử cán bộ phối hợp, hỗ trợ trong việc khám chữa bệnh tại Cơ sở cai nghiện bắt buộc khi có vấn đề phức tạp về y tế phát sinh tại Cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Công an tỉnh

a) Chỉ đạo, hướng dẫn các lực lượng chức năng, Công an cấp huyện, cấp xã xác minh, thu thập tài liệu, lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; tổ chức đưa người đã có quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; truy tìm đối tượng bỏ trốn; phối hợp đảm bảo an ninh trật tự tại các cơ sở cai nghiện bắt buộc.

b) Tập huấn, hướng dẫn, kiểm tra việc sử dụng công cụ hỗ trợ và nghiệp vụ công tác cho lực lượng bảo vệ Trung tâm Điều trị nghiện ma túy và phục hồi chức năng tâm thần tỉnh.

c) Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội rà soát, thống kê người nghiện trên địa bàn tỉnh để đề ra các giải pháp, xây dựng chính sách và quản lý, áp dụng các hình thức cai nghiện phù hợp.

4. Sở Tư pháp:

a) Triển khai, hướng dẫn phòng Tư pháp cấp huyện kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

b) Phối hợp với sở Lao động - Thương binh và Xã hội tuyên truyền phổ biến các quy định của pháp luật trong việc lập hồ sơ đề nghị, thi hành quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

5. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

a) Chỉ đạo các phòng ban, đơn vị liên quan và Ủy ban nhân dân cấp xã phối hợp với các cơ quan liên quan trong việc lập hồ sơ đề nghị và thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

b) Căn cứ số lượng người nghiện ma túy và các điều kiện sẵn có của Trung tâm y tế dự phòng huyện, thành phố và trạm y tế xã, phường, thị trấn... thành lập điểm tư vấn, chăm sóc, hỗ trợ điều trị nghiện tại cộng đồng đúng quy định và phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

c) Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã tạo điều kiện cho những người đã chấp hành xong quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tìm việc làm, tái hòa nhập cộng đồng và dự phòng tái nghiện.

6. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Tổ chức lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, chỉ đạo quản lý người vi phạm trong quá trình lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

b) Phối hợp với Công an cấp huyện trong việc tổ chức đưa người đã có quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

c) Hỗ trợ, tạo điều kiện để người chấp hành xong quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tham gia các nhóm tự lực, câu lạc bộ của người sau cai, giúp họ có việc làm ổn định, tái hòa nhập cộng đồng, dự phòng tái nghiện.

Điều 11. Điều khoản thi hành

Những nội dung khác không quy định cụ thể trong Quy chế này được thực hiện theo quy định tại các văn bản khác có liên quan đến việc thực hiện lập hồ sơ và tổ chức cai nghiện ma túy đối với người bị xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, phát sinh đề nghị phản ánh kịp thời tới các cơ quan chức năng để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết. / *Tr*



Nguyễn Xuân Đông